

NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CỦA CÁN BỘ CÁC CẤP TRONG BỘ MÁY ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

TRẦN ĐÌNH THẮNG (*)

TRIỆU VĂN HÙNG (**)

Tóm tắt: Bản lĩnh chính trị là tiêu chí của phẩm chất, năng lực, là yêu cầu khách quan của mỗi cán bộ nhằm thực hiện hiệu quả đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Bài viết nêu lên một số biểu hiện của bản lĩnh chính trị, qua đó đưa ra một số giải pháp góp phần tiếp tục xây dựng bản lĩnh chính trị của cán bộ trong bộ máy của Đảng, Nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Bản lĩnh chính trị; cán bộ; Đảng, Nhà nước; xây dựng Đảng.

Abstract: Political bravery is a criterion of quality and qualification, and an objective requirement of each officer to effectively implement the Party's guidelines, policies and laws of the State, as well as to fulfill their assigned responsibilities and tasks. This paper highlights certain aspects of political bravery, thereby offering a number of solutions that contribute to building up the political bravery of officials in the Party and State system to meet the requirements and tasks in the current period.

Keywords: Political bravery; official; Party, State; building up the Party.

Ngày nhận bài: 29/11/2023 Ngày biên tập: 27/12/2023 Ngày duyệt đăng: 22/02/2024

Bản lĩnh chính trị của một cá nhân, tập thể là khả năng vượt qua những áp lực, khó khăn, thách thức; là lòng tin, sự kiên định, quyết tâm lớn lao và năng lực ứng biến với những thay đổi của thực tiễn, sự đoàn kết đồng lòng để tìm ra cách thức đúng đắn nhằm thực hiện thành công mục tiêu chính trị của cá nhân, tổ chức. Bản lĩnh chính trị dựa trên sự nắm vững tri thức khoa học và khả năng đúc rút tri thức mới từ thực tiễn hoạt động chính trị của chủ thể. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích

chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”⁽¹⁾. Bản lĩnh chính trị là một trong những tính cách đặc trưng, cần phải có của cán bộ, nhất là người đứng đầu, để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ. Có bản lĩnh chính trị vững vàng, người cán bộ mới có dũng khí, nghị lực, quyết tâm để tư duy lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

1. Những biểu hiện bản lĩnh chính trị của cán bộ trong bộ máy Đảng, Nhà nước

Thứ nhất, kiên định, phát triển, vận dụng sáng tạo lý luận khoa học vào thực tiễn cuộc sống và công tác; kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Trong giai đoạn hiện nay, trước tình hình chính trị khu vực và thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, mỗi cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, thể hiện rõ sự trung thành, kiên định để nhận thức đúng, phát triển đúng, vận dụng đúng lý

(*) PGS.TS; Khoa Công tác Đảng, Công tác chính trị, Học viện Kỹ thuật quân sự
(**) ThS; Học viện Kỹ thuật quân sự

luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời tiếp thu có chọn lọc tư tưởng tiến bộ của nhân loại vào hoạt động công vụ, phù hợp hoàn cảnh thực tế. Có bản lĩnh chính trị để kiên định những nội dung đúng, tiếp tục bổ sung, phát triển phù hợp với yêu cầu thực tế; dám phủ định những nội dung không còn phù hợp với thực tế; dám sửa sai, nhận thức đúng bản chất lý luận, quy luật khách quan, đi đôi với hành động cho đúng, thống nhất lý luận và thực tiễn. Thể hiện bản lĩnh chính trị về kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đó là bản lĩnh làm chủ đất nước, độc lập hoàn toàn, không chịu khuất phục, lệ thuộc vào bất kỳ thế lực nào.

Thứ hai, trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Đó là bản lĩnh trong đổi mới nhận thức, phát triển tư duy sáng tạo và cách thức làm việc theo phương thức hạch toán kinh doanh, chấp nhận cạnh tranh, coi trọng năng suất, chất lượng, hiệu quả. Có bản lĩnh để quyết tâm phát triển kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân; phát triển kinh tế thị trường nhưng giữ vững được định hướng xã hội chủ nghĩa, không chạy theo lợi nhuận, giá trị kinh tế đơn thuần, phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với bảo vệ được môi trường sống, phát huy dân chủ, bảo đảm công bằng, bình đẳng, an sinh xã hội, giải quyết hài hòa các quan hệ xã hội, đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc dân tộc và tiến bộ, đất nước phát triển theo hướng công nghiệp, hiện đại, văn minh.

Thứ ba, trong đổi mới hệ thống chính trị.

Tiến hành đồng bộ về đổi mới, xây dựng và chỉnh đốn Đảng; xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân. Trong đó, có nhiều nội dung, công việc rất khó khăn, phức tạp, đòi hỏi đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ trì, người đứng đầu phải có bản lĩnh chính trị vững vàng mới có thể hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ; nhất là

trong xây dựng và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới đồng bộ, toàn diện mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; kiến tạo mô hình, đặc trưng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; dám đương đầu với việc làm mới, chưa có tiền lệ, khó khăn, thách thức.

Thứ tư, trong ứng biến với hoàn cảnh, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

Thực hiện tốt đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước để Việt Nam làm bạn, làm đối tác tin cậy, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, nhất là quan hệ với các nước lớn trên cơ sở giữ vững nguyên tắc, sách lược phù hợp, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc; bản lĩnh đàm phán, giải quyết xung đột, bất đồng bằng biện pháp hòa bình, tôn trọng luật pháp quốc tế. Bản lĩnh trong xây dựng và thực hiện chiến lược quốc phòng, an ninh, sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh truyền thống và an ninh phi truyền thống, đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược với các âm mưu, thủ đoạn và chiến tranh công nghệ cao; kiên quyết, kiên trì xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Thứ năm, trong phòng, chống tiêu cực, “diễn biến hòa bình”, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ.

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam đã giành được nhiều thành tựu to lớn, phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước nhưng cũng nảy sinh không ít tiêu cực, tệ nạn xã hội; mặt khác, trong điều kiện đổi mới toàn diện, nhất là đổi mới kinh tế và chính trị là những việc làm rất mới, khó khăn, phức tạp, nhiều mâu thuẫn, nhiều lợi ích đan xen, nhiều thế lực thù địch chống phá... là điều kiện cho chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, cơ hội, tiêu cực xuất hiện và phát triển... Những yếu tố tiêu cực đã tác động, chi phối, làm suy thoái “một bộ phận không nhỏ” đội ngũ cán bộ, đảng viên của hệ thống chính trị với các hình thức, mức độ, tính chất khác nhau, nhất là đối với cán bộ có chức, có quyền. Bản lĩnh chính trị của cán bộ được thể hiện rõ trong việc nói “không” và không hành động cùng với tiêu cực, với lợi ích, quyền lợi không chính đáng, cảm dỗ đối

với mỗi cán bộ. Cán bộ giữ trọng trách càng cao thì yêu cầu về bản lĩnh chính trị, nhận thức, giác ngộ và nêu gương phải càng cao để phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong mỗi cán bộ và từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, tạo cơ sở phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

2. Một số giải pháp xây dựng bản lĩnh chính trị của cán bộ trong bộ máy Đảng, Nhà nước

Một là, tăng cường giáo dục, đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực, trí tuệ, sự giác ngộ của cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu.

Bản lĩnh chính trị có mối quan hệ hữu cơ với năng lực nhận thức, tư duy, trí tuệ, giác ngộ của cán bộ. Thực tế cho thấy, không chỉ cán bộ mà con người nói chung, nếu hạn chế về trình độ, năng lực tư duy, trí tuệ thì khó có được bản lĩnh, quyết định đúng đắn. Năng lực trí tuệ, giác ngộ giúp cho cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đúng đắn; dám nghĩ, dám nói đúng, làm đúng, dám chịu trách nhiệm với chức trách, nhiệm vụ; dám đổi mới sáng tạo, thận trọng, vững chắc, chất lượng và hiệu quả, dám đương đầu với khó khăn thử thách vì lợi ích chung. Trình độ, trí tuệ, giác ngộ của cán bộ có được nhờ việc nhận thức, lĩnh hội, cập nhật, tư duy, chuyển hóa hệ thống kiến thức, tri thức khoa học, tổng hợp về nhiều khía cạnh, nhiều góc độ của tự nhiên và đời sống xã hội. Trong đó, cần coi trọng hệ thống tri thức lý luận khoa học, đó là tri thức được tổng kết thực tiễn, khái quát hóa, phản ánh bản chất, tính quy luật của hiện thực khách quan, giúp cho cán bộ có cơ sở, nền tảng để quán triệt trong suy nghĩ, tư duy, nhận thức và hành động phù hợp trong thực tiễn.

Lịch sử hình thành và lãnh đạo cách mạng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trở thành biểu tượng của trí tuệ và bản lĩnh Việt Nam, do đó mỗi cán bộ cần quán triệt, thực hiện nghiêm đường lối của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước không chỉ là nghĩa vụ, trách nhiệm chính trị mà qua đó tiếp thu, làm giàu trí tuệ, bản lĩnh chính trị cho bản thân. Trên

cơ sở nghiên cứu, nhận thức đúng, vận dụng đúng và sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác, cán bộ cần phải nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc, có trí tuệ, có chính kiến, có phản biện khoa học đối với các quan điểm, quan niệm khác nhau. Việc giáo dục, đào tạo, nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị của cán bộ cần thực hiện trên cơ sở kết hợp hài hòa nhiều biện pháp, phối hợp giữa cá nhân với gia đình, họ hàng, khu dân cư, nhà trường, tập thể cơ quan, đơn vị, tổ chức, cộng đồng xã hội, giữa yếu tố sinh học với yếu tố xã hội trong mỗi cán bộ.

Hai là, mỗi cán bộ cần tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện suốt đời để xây dựng, phát triển bản lĩnh chính trị.

Bản lĩnh chính trị của cán bộ chỉ có được nhờ hệ thống giáo dục mang tính xã hội, trong đó yếu tố chủ quan, tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện của chính bản thân cán bộ có ý nghĩa quyết định. Mỗi cán bộ cần nhận thức đúng về tính thiết yếu, mục đích, xây dựng ý thức trách nhiệm, thái độ, động cơ học tập, tu dưỡng bản lĩnh chính trị suốt đời là vấn đề quan trọng hàng đầu, tạo cơ sở để lựa chọn đúng nội dung, phương pháp, cách thức, đồng thời quyết định chất lượng, hiệu quả tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị. Bản lĩnh chính trị không chỉ có giá trị đối với cán bộ khi đương chức, đương nhiệm trong nền công vụ, mà còn có giá trị trong suốt cuộc đời. Thực tế luôn vận động, biến đổi không ngừng, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của cán bộ cũng ngày càng tăng cùng với sự phát triển của sự nghiệp cách mạng; cái mới, tiến bộ thay thế cái cũ, lỗi thời, lạc hậu, nên mỗi cán bộ cần phải trau dồi bản lĩnh chính trị để thường xuyên dám đổi mới, sáng tạo, dám từ bỏ cái lỗi thời, lạc hậu, dám bảo vệ cái đúng, cái tiến bộ, dám phòng chống tiêu cực, suy thoái, tha hóa, dám tiếp thu cái mới, dám làm mới, tiến bộ bản thân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Mỗi cán bộ, tùy theo từng cương vị công tác, nhu cầu, khả năng, điều kiện, hoàn cảnh thực tế để lựa chọn đúng nội dung, hình thức, cách thức, phương pháp học tập, tu dưỡng, rèn luyện, xây dựng bản lĩnh chính trị, theo

phương châm tự giác, tự nguyện, tự chủ, sáng tạo, chất lượng, hiệu quả thiết thực trên cơ sở nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn công tác và đời sống hiện thực. Vừa sinh sống vừa công tác, vừa phục vụ Nhân dân vừa học hỏi Nhân dân, vừa giúp đỡ cùng học tập, trải nghiệm thực tế vừa tu dưỡng bản lĩnh trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, không gian, thời gian. Suốt đời tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị theo nguyên tắc học tập, tu dưỡng phải gắn liền với thực hành, thực nghiệm, thực tế, học tập phục vụ cho làm việc, lý luận phải gắn liền với thực tiễn, phục vụ thực tiễn; thực hành,

hoạt động thực tiễn, làm việc thực tế là cách thức hình thành, phát triển bản lĩnh chính trị của cán bộ tốt nhất, thực chất nhất và chắc chắn nhất. Mỗi cán bộ phải luôn tự giác, chủ động, tích cực, nêu gương, tiên phong về tư duy, sẵn sàng đón nhận nhiệm vụ dù khó hay dễ, phức tạp hay đơn giản trong các điều kiện, hoàn cảnh phức tạp, khắc nghiệt, hoàn thành được các nhiệm vụ khó khăn này sẽ khẳng định trí tuệ, bản lĩnh vừa được trau dồi của cán bộ.

Ba là, đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý, sử dụng cán bộ có ý nghĩa quan trọng trong xây dựng bản lĩnh chính trị của cán bộ.

Nhận xét, đánh giá cán bộ khách quan, nhất là nhận xét, đánh giá những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm để cán bộ nâng cao bản lĩnh tự phê bình, tự nghiêm túc khắc phục, tiến bộ. Đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý cán bộ theo hướng tăng cường phân cấp, phát huy tính tự chủ, bản lĩnh trí tuệ của cán bộ thực hiện nhiệm vụ. Giao nhiệm vụ, tạo điều kiện cho cán bộ được học tập, làm việc trong các môi trường khác nhau, cả thuận lợi và khó khăn, cơ

hội và thách thức, thông qua hoạt động thực tế; những nhiệm vụ mới, càng khó, phức tạp trong những điều kiện, hoàn cảnh khó khăn, thử thách thì càng có giá trị bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao năng lực, phát triển bản lĩnh chính trị của cán bộ. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo phương pháp tích cực,

tăng cường thực hành, coi trọng hiệu quả đào tạo tại chức trong thực tế, gắn với phương thức cán bộ tự bồi dưỡng, đào tạo suốt đời.

Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách luân chuyển cán bộ, nhất là luân chuyển cán bộ thực hiện chức trách, nhiệm vụ

ở địa phương, cơ sở, trực tiếp tiếp xúc với Nhân dân, các tổ chức xã hội, ở những nơi khó khăn, gian khổ để xây dựng cho được đội ngũ cán bộ có đủ năng lực phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Bản lĩnh chính trị của cán bộ chủ yếu được hình thành, phát triển thông qua học tập, làm việc, rèn luyện, trưởng thành qua hoạt động thực tiễn, trong những hoàn cảnh thực tế, trong phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân. Quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo hướng “mở, động”, “có vào có ra, có lên có xuống” đúng người, đúng việc, đúng thời cơ, thời điểm; vừa khuyến khích, tạo điều kiện vừa bồi dưỡng, xây dựng được cán bộ có bản lĩnh chính trị, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám tiên phong, gương mẫu, đổi mới, sáng tạo... vì lợi ích chung./.

Ghi chú:

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb CTQG - ST, H.2021, tr.187.